TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆTNAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2021/HNGĐ-ST
Ngày: 17 - 12 – 2021
V/v Ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Kim Oanh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Hòa Hiệp

Ông Võ Hoàng Nguyên

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

Ngày 17 tháng 12 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 21/2021/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 10 năm 2021 về "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 26 tháng 11 năm 2021 giữa:

Nguyên đơn: Hồ Bá Q, sinh năm 1985 (vắng mặt).

Địa chỉ: Số xx Sunny Ct San Jose CA yy USA (Hoa Kỳ).

Bị đơn: Nguyễn Thị Trúc M, sinh năm 1992 (có mặt).

Địa chỉ: Số nhà aa, tổ 3, ấp K, xã A, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 21 tháng 4 năm 2021 anh Hồ Bá Q trình bày:

Về hôn nhân: Anh Q và chị M tìm hiểu yêu thương, kết hôn trên cơ sở M mối, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thành phố C, tỉnh Đồng Tháp và được cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 14 ngày 09/6/2016. Sau khi kết hôn, anh Q trở lại Mỹ sinh sống và muốn bảo lãnh chị M sang Mỹ để xây dựng cuộc sống gia đình nhưng điều kiện không cho phép, bên cạnh đó chị M chưa có ý định sang Mỹ nên vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Hôn nhân đã kéo dài 05 năm nhưng vợ chồng ít liên lạc với nhau, anh Q nhận thấy mục đích hôn nhân không đạt được. Nay anh Q yêu cầu được ly hôn với chị M.

Về nuôi con: Không có.

Về chia tài sản: Không có.

Về nợ chung: Không có.

Văn bản ghi ý kiến ngày 01 tháng 11 năm 2021 chị Nguyễn Thị Trúc M trình bày:

Về hôn nhân: Chị M thống nhất lời trình bày của anh Q về quan hệ hôn nhân và nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng. Hiện nay vợ chồng không cùng quan điểm sống, mục đích hôn nhân không đạt được, không liên lạc với nhau trong thời gian dài. Chị M đồng ý ly hôn với anh Q.

Về nuôi con: Không có.

Về chia tài sản: Không có.

Về nợ chung: Không có.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Chị Nguyễn Thị Trúc M trình bày: Chị M không còn tình cảm với anh Q, không mong muốn hàn gắn tình cảm vợ chồng và không muốn sang Mỹ sống cùng anh Q. Chị M đồng ý ly hôn với anh Q. Vợ chồng không có con chung, không có tài sản chung và không có nợ chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Anh Hồ Bá Q có quốc tịch Mỹ là công dân nước ngoài, đang sinh sống tại Mỹ, khởi kiện yêu cầu xin ly hôn với chị M. Chị M là công dân Việt Nam, đang sinh sống tại địa chỉ số nhà 288, tổ 3, ấp Hòa Khánh, xã Hòa An, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp. Căn cứ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án xác định quan hệ pháp luật "Ly hôn", vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa gia đình và người chưa thành niên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp và áp dụng pháp luật Việt Nam để giải quyết vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 37, điểm a khoản 2 Điều 38 và điểm d khoản 1 Điều 469 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 127 Luật Hôn nhân và gia đình.

[2] Ngày 21/4/2021 anh Q có đơn xin xét xử vắng mặt đã hợp pháp hóa lãnh sự nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh Q theo quy định.

[3] Về hôn nhân: Anh Q và chị M kết hôn trên cơ sở M mối, có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân thành phố C, tỉnh Đồng Tháp cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 14 ngày 09/6/2016 là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, anh Q sinh sống tại Mỹ, còn chị M sinh sống tại Việt Nam và không có ý định sang Mỹ để vợ chồng đoàn tụ nên vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, ít liên lạc với nhau, mục đích hôn nhân không đạt được, kéo dài quan hệ hôn nhân cũng không hạnh phúc. Do đó, anh Q yêu cầu được ly hôn được chị M đồng ý là có căn cứ, phù hợp quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình nên chấp nhận.

[4] Về nuôi con: Anh Q và chị M cùng xác định vợ chồng không có con chung.

[5] Về chia tài sản và nợ chung: Anh Q và chị M cùng xác định vợ chồng không có tài sản chung, không có nợ chung.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Q phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 37, điểm a khoản 2 Điều 38, khoản 4 Điều 147, khoản 3 Điều 153, khoản 1 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 56, Điều 127 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Hồ Bá Q.

1. Về hôn nhân: Cho anh Hồ Bá Q ly hôn với chị Nguyễn Thị Trúc M.

2. Về nuôi con: Không có.

3. Về chia tài sản và nợ chung: Không có.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Hồ Bá Q phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng anh Q đã nộp tạm ứng án phí theo Biên lai thu số 0004506 ngày 12/10/2021 tại Cục Thi hành án Dân sự tỉnh Đồng Tháp. Anh Q đã nộp xong tiền án phí.

5. Các đương sự có quyền kháng cáo bản án của Tòa án cấp sơ thẩm lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh. Anh Q có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 01 tháng, kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật. Chị M có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Huỳnh Kim Oanh

Nơi nhận:
- VKSND Tỉnh;
- Cục THADS Tỉnh;
- Phòng KTNV-THA TAT
- Các đương sự;
- Lưu HS, VT (Hằng).

Ý kiến thống nhất: 3/3 đồng ý.

Nghị án kết thúc vào hồi 09 giờ 25 phút, ngày 24 tháng 12 năm 2021.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

5. Các đương sự có quyền kháng cáo bản án của Tòa án cấp sơ thẩm lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh. Chị Kim Anh có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Mạnh có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ	THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Lê Hòa Hiệp – Ngô Thị Hồng Gấm	**Huỳnh Kim Oanh**